



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 01/08/2026 (Thứ Bảy)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
0.3	21:06	01:00	↗
3.3	04:06	07:15	↘
2	09:28	13:00	↗
3.3	14:29	17:45	↘
0.4	21:37	01:30	↗
3.3	04:27	07:45	↘

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	K.Toàn	KMTC JARKATA	9.5	172	16,659	P/s3 - CL1	02:00	// 05.00	A1-A6
2	P.Hung	MCC YANGON	9.9	186	33,128	P/s3 - CL3	03:00	// 05.30	A1-A6
3	Đ.Toàn	KMTC PUSAN	7.6	169	16,717	P/s3 - CL4	02:30	// 05.30	A3-A5
4	Quyết	KOTA NEKAD	10.3	180	20,902	P/s3 - CL7	03:30	// 06.00	A1-A6
5	Uy	CATLAI EXPRESS	9.7	172	18,848	P/s3 - BNPH	03:00	// 06.00	A3-A5
6	Đức - Tín	RACHA BHUM	10.5	211	32,190	P/s3 - CL5	05:30	// 08.30	A1-A6
7	Thịnh	INCHEON VOYAGER	10.6	196	27,828	P/s3 - CL4-5	12:00	// 15.00	A1-A6
8	Anh - Lương	MTT SENARI	8.2	160	13,059	P/s3 - CL4	13:00	// 16.00	A5-01
9	M.Cường - Đ.Hải	GREEN PARK	8.5	147	12,559	H25 - TCHP	13:00	// 15.30, SR	08-12
10	M.Hùng	TRUONG AN 03	7.1	111	3,640	H25 - CanGio	13:00	SR	
11	N.Trường - Th.Tùng	HAI TIAN LONG	4	98	3,609	P/s1 - CL1	13:00	// 16.00	A3-01
12	A.Tuấn - H.Thanh	YM CELEBRITY	10.1	210	32,720	P/s3 - BP7	14:00	Thả neo tăng cường dây	A1-A6
13	Kiên	HE JIN	8.4	169	15,906	P/s3 - BNPH	22:00	// 01.30	
14	Hoàn	TS KOBE	8.6	142	9,975	P/s3 - CL7	22:00	// 01.30	
15	Vinh	SAWASDEE DENEK	8.9	172	18,072	P/s3 - CL1	22:00	// 01.00	
16	N.Hoàng	RSS PERSISTENCE	5	141	6,500	P/S - CR	07:00	QTCR	